

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 31 /2019/HS-ST
Ngày 28 tháng 6 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Vân Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Nhẫn;

- Bà Trần Thị Bích Hằng.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa:
Bà Khổng Thị Phú Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tam Quan, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2019/HS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 30/2019/HSST- QĐ ngày 17 tháng 6 năm 2019, đối với bị cáo:

Hà Văn A, sinh ngày 20/9/1998, tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Khu 9B, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: 01. Tại Quyết định số 03/2018/QĐ-TA ngày 27/2/2018 Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn A thời hạn 12 tháng; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2019 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1997; trú tại: Thôn Trại, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h ngày 29/3/2019, Hà Văn A đi nhờ xe mô tô của một người đi đường từ thành phố Vĩnh Yên đến chỗ bạn gái của A đang thuê nhà ở xã T, huyện T chơi. Khoảng 19h cùng ngày, khi đi đến đoạn đường cách ngã tư chợ

xã Tam Quan khoảng 500m thì A bảo người lái xe dừng lại để A xuống xe đi bộ đến nhà bạn gái còn người lái xe đi đâu thì A không biết. Khi đang đi bộ trên đường thì A gặp T là bạn nghiện mới quen ngoài xã hội, A không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể tại đây, A hỏi T “có ma túy đá không cho anh xin ít để sử dụng” thì T nói ‘có’ và đưa cho A 01 gói ma túy đá rồi đi luôn. A cầm gói ma túy giấu trong túi quần rồi tiếp tục đi bộ để đến nhà bạn gái. Đúng lúc này thì có đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn H, SN 1997 ở thôn T, xã B, huyện T gọi điện thoại hỏi mua 500.000đ tiền ma túy đá và bảo A mang xuống khu vực đường mới (gần nghĩa trang) thuộc thôn Cửu Yên, xã Hợp Châu, huyện Tam Đảo bán cho H, sẵn có ma túy nên A đồng ý. Sau đó A đi nhờ xe một người đi đường đến khu vực nghĩa trang thôn Cửu Yên, xã Hợp Châu. Khoảng 20h40 cùng ngày, khi đi gần đến nơi, A nhìn thấy H đang đứng ở ven đường A bảo người lái xe dừng lại A xuống xe còn người lái xe điều khiển xe đi tiếp. A đi bộ lại chỗ H đứng thì H hỏi A “hàng đâu”, biết đó là H và hiểu ý H hỏi A ma túy đâu nên A nói “tiền đâu, mang đây”, thì H lấy số tiền 500.000đ (gồm 05 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ) ra đưa cho A, A cầm tiền rồi lấy 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng đưa cho H, H cầm thì bị Công an huyện Tam Đảo phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: Thu tại tay phải của H 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng, H khai là ma túy đá vừa mua của A để sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu nokia; thu giữ tại tay phải của A số tiền 500.000đ (gồm 05 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ), A khai là tiền A bán ma túy cho H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu nokia.

Tại kết luận giám định số 545/KLGD ngày 01/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1437g (không phẩy một bốn ba bảy gam, không kể bao bì), loại Methamphetamine”.

Về nguồn gốc ma túy Hà Văn A khai: Anh xin được của một người bạn quen ngoài xã hội tên là T (A không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) ở khu vực chợ xã Tam Quan, huyện Tam Đảo để sử dụng nhưng chưa sử dụng thì H hỏi mua nên A bán cho H để kiếm lời thì bị Công an huyện Tam Đảo phát hiện bắt quả tang. Do A không biết tên, tuổi, địa chỉ của T nên không có cơ sở để xác minh vì vậy không đề cập xử lý trong vụ án.

Đối với đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn H, SN 1997 ở thôn T, xã B, huyện T là người mua ma túy của A để sử dụng, sau khi bị bắt quả tang, Công an huyện Tam Đảo đã đưa về trụ sở lấy lời khai và tường trình sự việc, lợi dụng sơ hở H đã bỏ trốn. Qua điều tra xác minh tại xã B, huyện T không có người nào tên là H có lai lịch như đối tượng tự khai. Do vậy, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ

xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 38/CT-VKSTĐ ngày 12/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đã truy tố bị cáo Hà Văn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn A vẫn khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hà Văn A từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 29/3/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy được Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả lại sau giám định là M1 = 0,0528g và toàn bộ bao gói; 02 thẻ sim điện thoại. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ do Hà Văn A bán trái phép chất ma túy mà có. Tịch thu bán phát mại sung quỹ nhà nước 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của Hà Văn A và Nguyễn Văn H.

Bị cáo Hà Văn A không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 20h40' ngày 29/3/2019, tại khu vực gần nghĩa trang thuộc thôn Cừu Yên, xã Hợp Châu, huyện Tam Đảo, Hà Văn A đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng Nguyễn Văn H, thì bị Công an huyện Tam Đảo bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng có khối lượng là 0,1437g kết luận là ma túy loại Methamphetamine, số tiền 500.000đ và 02 điện thoại di động nhãn hiệu nokia đã cũ bên trong có thẻ sim.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hà Văn A đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Nội dung điều luật quy định: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân, tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 07 năm tù nên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc nhưng không biết ăn năn hối cải để hoàn lương. Trong vụ án này, mặc dù số lượng ma túy mua bán trái phép là không lớn nhưng hành vi được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ là thu lời bất chính, hiện tại trên địa bàn huyện Tam Đảo các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài

sản và thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng: Đối với 0,0528gam ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói và 02 thẻ sim không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 02 điện thoại Nokia thu của Hà Văn A và thu của Nguyễn Văn H là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu, bán nộp ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 500.000đ đã thu giữ của Hà Văn A là tiền sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hà Văn A 02(hai) năm 09(chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 29/3/2019).

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) đã thu giữ của Hà Văn A; tịch thu bán, nộp ngân sách nhà nước 02 điện thoại Nokia thu của Hà Văn A và thu của Nguyễn Văn H; tịch thu tiêu hủy 0,0528 gam mẫu ma túy cùng toàn bộ bao gói còn lại sau giám định, 02 thẻ sim không có giá trị sử dụng (Đặc điểm tang vật như biên bản bàn giao vật chứng ngày 27/6/2019).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hà Văn A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.
Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo ;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Tam Đảo;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Vân Hồng

